TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2017/HSST
Ngày 28/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Định**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Huỳnh Phước**

2/ Bà **Võ Ngọc Các**

Thư ký phiên tòa: Ông**Trần Bảo Quốc**– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa:Bà **Trịnh Thị Ánh Hồng**- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăngxét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2017/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2017đối với bị cáo:

Lê Long C (có tên gọi khác là **G**), sinh năm 1990; Nơi cư trú: Số 2/33 đường L, Khóm 2, Phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12;Dân tộc: Kinh;Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H (chết) và bà Diệp Thị L; Tiền sự: 03 lần, lần thứ nhất vào ngày 10/02/2017 bị Trưởng công an thành phố S, tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00962/QĐ-XPHC với số tiền là 7500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, lần thứ hai vào ngày 18/4/2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định xử lý hành chính hành chính số 02/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và lần thứ ba vào ngày 07/8/2017 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 001748/QĐ-XPHC với số tiền là 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, đến lần phạm này chưa được

coi là chưa bị xử phạt hay xử lý hành chính; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2017 cho đến nay; (có mặt).

* *Người bị hại*: Ông**Trần Văn N**, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Số 278/26/23 đường T, Khóm 5, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáoLê Long C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Long C là người không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy. Vào khoảng 08 giờ ngày 07/8/2017, C một mình đi bộ trên đường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng với mục đích tìm tài sản của người khác để sơ hở chiếm đoạt. Khi C đi đến trước Nhà thuốc tây "Nguyễn H" ở Số 386 đường N, Khóm 6, Phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng thì lúc này C phát hiện trên ba ga xe mô tô biển số 83P1-674.86 dựng trên vĩa hè trước Nhà thuốc "Nguyễn H" có để một máy hàn điện, nhãn hiệu JASIC Z x 7–200, màu sơn đỏcủa anh Trần Văn N. C mới lợi dụng lúc anh N đi vào Nhà thuốc "Nguyễn H" mua thuốc, thì C đi đến chổ xe anh N lén lút lấy máy hàn điện mang đi rồi mang đến đường P, Khóm 6, Phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để tìm người bán. Còn anh N sau khi mua thuốc xong ra lấy xe đi về thì phát hiện bị mất máy hàn nên đi tìm kiếm xung quanh, thì phát hiện C đang xách máy hàn đi trên đường P nên tri hô và cùng với lực lượng công an Phường 3, thành phố S bắt giữ cùng vật chứng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 124/KL.ĐGTS ngày 09/8/2017 của của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố S kết luận: Mộtmáy hàn điện tử, hiệu JASIC, model: ZX7-200, màu đỏ, trọng lượng 9kg, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 76%, với số tiền là 01 x 2.800.000đ x 76% = 2.128.000đ.

Tại Cáo trạng số 74/QĐ-KSĐT ngày 12/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lê Long C (G) về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p Khoản 1Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 (*chín*) tháng đến 12 (*mười hai*) tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, người bị hại ông Trần Văn N vắng mặt, nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai của người bị hại tại các biên bản ghi lời khai thì người bị hại thừa nhận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về hình phạt yêu cầu xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội, không oan sai cho bị cáo. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

1/. Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, vắng người bị hại ông Trần Văn N có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra người bị hại đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt của người bị hại cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 191 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xét xử vắng mặt đối với người bị hại.

2/. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Long C đã khai nhận:

Vào khoảng 08 giờ ngày 07/8/2017, bị cáo một mình đi bộ trên đường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, khi đi đến trước Nhà thuốc tây "Nguyễn H" ở Số 386 đường N, Khóm 6, Phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng thì phát hiện trên ba ga xe mô tô biển số 83P1-674.86 của người bị hại Trần Văn N đang dựng trên vĩa hècó để một máy hàn điện. Bị cáo quan sát thấy anh N vào mua thuốc nên đi đến chỗ xe mô tô lấy trộm máy hàn điện rồi mang đến đường P, Khóm 6, Phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để tìm người bán thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và người bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trườngcũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử thấy,

Đối với bị cáo Lê Long C đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người bị hại, bị cáo lén lút lấy trộm được 01 máy hàn điện tử, hiệu JASIC màu đỏ, trọng lượng là 9kg. Qua định giá tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt có giá trị là

2.128.000đ. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Để có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên Hội đồng xét xử thấy,

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.Xét về nhân thân bị cáo có 03 tiền sự nhưng chưa có tiền án. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo; tài sản đã kịp thời thu hồi trả cho người bị hại nên bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Về tội danh, về hình phạt và việc áp dụng pháp luật như đã nhận định như trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Long C (G) phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p Khoản 1Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Lê Long C (G)09 (*chín*) thángtù. Thời hạn tù tính từ ngày15/8/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Trần Văn N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo phải nộp là 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tống đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Định